TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **677**/2019/QĐST-DS	*Thủ Dầu Một, ngày 19 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Văn Thị Ngọc Hương

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 667/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 667/2019/QĐST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà Thái Thị P, sinh năm 1989; Địa chỉ: thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện hợp pháp của Thái Thị P: Bà Ngô Thị B, sinh năm 1996; Địa chỉ: xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 14/9/2019). Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; Địa chỉ: đường N , Khu Phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1979; Có mặt

3/ Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 2000. Có đơn xin vắng mặt

Cùng địa chỉ: đường N , Khu Phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 29/10/2019, người đại diện theo ủy quyền bà Ngô Thị B yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 24/10/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, cụ thể như sau:

1. Hủy hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 26/8/2018 giữa bà Thái Thị P với ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Ngọc D, ông Nguyễn Tấn L.

2. Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Ngọc D có nghĩa vụ liên đới trả lại số tiền cọc 715.000.000đ (bảy trăm mười lăm triệu đồng) và tiền bồi thường là 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng), tổng cộng 865.000.000 đồng (tám trăm sáu mươi lăm triệu đồng) cho bà Thái Thị P.

3. Thời hạn thanh toán:

+ Lần 01: Từ ngày 24/10/2019 đến ngày 24/12/2019 thanh toán số tiền 715.000.000 đồng (bảy trăm mười lăm triệu đồng).

+ Lần 02: Từ ngày 24/12/2019 đến ngày 28/02/2020 thanh toán 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 369, 377 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Ngô Thị B về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 24/10/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Ngô Thị B, yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 7 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Văn T có nơi cư trú tại phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35,điểm s khoản 2 Điều 39 và điểm a khoản 2 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà Ngô Thị B yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải thành ngày 24/10/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, nội dung cụ thể như sau:

1. Hủy hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 26/8/2018 giữa bà Thái Thị P với ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Ngọc D, ông Nguyễn Tấn L

2. Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Ngọc D có nghĩa vụ liên đới trả lại số tiền cọc 715.000.000 đồng (bảy trăm mười lăm triệu đồng) và tiền bồi thường là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), tổng cộng 865.000.000 đồng (tám trăm sáu mươi lăm triệu đồng) cho bà Thái Thị P.

3. Thời hạn thanh toán:

+ Lần 01: Từ ngày 24/10/2019 đến ngày 24/12/2019 thanh toán số tiền 715.000.000 đồng (bảy trăm mười lăm triệu đồng).

+ Lần 02: Từ ngày 24/12/2019 đến ngày 28/02/2020 thanh toán 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Nhận thấy, các bên tham gia hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Vì vậy, yêu cầu của bà Ngô Thị B về việc công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án là phù hợp quy định tại Điều 417 Bộ luật tố tụng dân sự nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về tố tụng và quan điểm giải quyết việc dân sự là có cơ sở.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Thái Thị P phải nộp theo quy định pháp luật.

Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm s khoản 2 Điều 39, điểm a khoản 2 Điều 40 và các Điều 48, 149, 184, 366, 367, 369, 370, 371, 416, 417, 418, 419 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 667/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2019, cụ thể như sau:

1. Hủy hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 26/8/2018 giữa bà Thái Thị P với ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Ngọc D, ông Nguyễn Tấn L.

2. Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Ngọc D có nghĩa vụ liên đới trả lại số tiền cọc 715.000.000 đồng (bảy trăm mười lăm triệu đồng) và tiền bồi thường là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), tổng cộng 865.000.000 đồng (tám trăm sáu mươi lăm triệu đồng) cho bà Thái Thị P.

3. Thời hạn thanh toán:

+ Lần 01: Từ ngày 24/10/2019 đến ngày 24/12/2019 thanh toán số tiền 715.000.000 đồng (bảy trăm mười lăm triệu đồng).

+ Lần 02: Từ ngày 24/12/2019 đến ngày 28/02/2020 thanh toán 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Thái Thị P phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0034739 ngày 01/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS Tp.Thủ Dầu Một;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Văn Thị Ngọc Hương